

Số: /KH-SLĐTBXH

Bình Phước, ngày tháng năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2021**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Căn cứ Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Công văn số 646/UBND-NC ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Thực hiện Công văn số 393/TTr-NV3 ngày 13/10/2021 của Thanh tra tỉnh về việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2021,

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2021, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập để cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan biết tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai, nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người đó; phục vụ công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

### **2. Yêu cầu**

Việc kê khai phải được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 36 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính Phủ và theo hướng dẫn tại nội dung số 3 Công văn số 646/UBND-NC ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính Phủ.

Các đơn vị chủ động, tích cực triển khai kế hoạch nhằm đảm bảo thực hiện đúng tiến độ. Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai các thông tin theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ đối với nội dung kê khai.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Đối tượng kê khai**

#### *1.1. Đối tượng kê khai bổ sung*

Công chức, viên chức là đối tượng có nghĩa vụ kê khai bổ sung khi có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên, trừ trường hợp đã kê khai theo quy định tại nội dung mục 1.2.

### *1.2. Đối tượng kê khai hằng năm*

- Giám đốc Sở;
- Người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở trở lên;
- Người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở trở lên;
- Người giữ ngạch công chức và chức danh sau: Kế toán viên; Thanh tra viên.

### **2. Mẫu kê khai tài sản, thu nhập**

Theo mẫu quy định tại Điều 9 Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Kê khai bổ sung: Thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP.
- Kê khai hằng năm: Thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập có trách nhiệm kê khai theo mẫu và lập 02 bản kê khai gửi về Văn phòng Sở (01 bản để tổng hợp nộp Thanh tra tỉnh, 01 bản để phục vụ công tác quản lý tổ chức cán bộ).

### **3. Thời gian kê khai**

Đảm bảo thời gian kê khai theo quy định tại Công văn số 646/UBND-NC ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh (hoàn thành trước **31/12/2021**)

- Thời gian kê khai: Người có nghĩa vụ kê khai phải thực hiện kê khai trong vòng 10 ngày kể từ ngày có Quyết định phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021. Trường hợp tại thời điểm kê khai, người có nghĩa vụ kê khai không thể tiến hành kê khai đúng thời hạn vì lý do khách quan, thì có thể kê khai trước hoặc sau thời điểm quy định của cơ quan, đơn vị (trong thời gian gần nhất).

- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai, cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng công chức, viên chức phải hoàn thành việc rà soát, kiểm tra tính đầy đủ về nội dung phải kê khai. Trường hợp bản kê khai không đầy đủ hoặc không đúng quy định thì yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại, thời hạn kê khai bổ sung và kê khai lại là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

- Thời gian người có nghĩa vụ kê khai và các đơn vị trực thuộc nộp bản kê khai về Văn phòng Sở chậm nhất ngày **01/12/2021**.

- Đối với Giám đốc Sở sau khi hoàn thành việc kê khai tài sản, thu nhập thì nộp bản kê khai về Thanh tra tỉnh làm đầu mối để tập trung nộp về Thanh tra

Chính phủ.

#### **4. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập**

Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo một trong các hình thức quy định tại Điều 11 Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, cụ thể:

a) Công khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở cơ quan hoặc công khai tại cuộc họp bao gồm toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

b) Thời gian niêm yết bản kê khai là 15 ngày. Vị trí niêm yết phải bảo đảm an toàn, thuận tiện cho việc đọc các bản kê khai.

c) Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.

d) Cuộc họp công khai bản kê khai phải bảo đảm có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, đơn vị.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Văn phòng Sở**

- Tổng hợp danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hằng năm tham mưu Giám đốc Sở ban hành Quyết định phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung, hằng năm trước ngày **01/11/2021**.

- Lập sổ theo dõi, giao nhận bản kê khai tài sản, thu nhập; tổng hợp gửi Thanh tra tỉnh trước ngày **31/12/2021**.

- Chủ trì hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện các nội dung khi có vướng mắc trong quá trình kê khai.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và triển khai thực hiện; báo cáo Giám đốc Sở các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch này.

#### **2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở**

Phổ biến đến công chức, viên chức và người có nghĩa vụ phải kê khai nghiêm túc chấp hành theo đúng quy định tại Kế hoạch này.

#### **3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở**

- Lập danh sách viên chức thuộc đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hằng năm gửi Văn phòng Sở tổng hợp trước ngày **30/10/2021**;

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, thực hiện việc tiếp nhận bản kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ phải kê khai tại đơn vị;

- Hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện các nội dung khi có vướng mắc trong quá trình kê khai tại đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và triển khai thực hiện; báo cáo về Sở (thông qua Văn phòng Sở) các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tổng hợp bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị giao về Văn phòng Sở theo thời gian quy định.

Trên đây là kế hoạch tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, đề nghị các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (HV).

**GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Thị Thùy Trang**